

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 899 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực
luật sư và trọng tài thương mại thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp: Quyết định số 2007/QĐ-BTP ngày 26/9/2016; Quyết định số 537/QĐ-BTP ngày 05/3/2019; Quyết định số 614/QĐ-BTP ngày 18/3/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 26/TTr-STP ngày 11/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực luật sư và trọng tài thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Các nội dung công bố TTHC trong lĩnh vực trọng tài thương mại quy định tại các số thứ tự: VI.1, VI.2, VI.3 tiểu mục A, Mục II, Phần I của Phụ lục kèm theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lưu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NC;
- Lưu: VT, KSTTHC (D_15).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh



DANH MỤC TTHC TRONG LĨNH VỰC LUẬT SƯ VÀ TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~899~~ 899/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. Danh mục TTHC mới ban hành

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Luật sư					
1	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư	- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Đoàn luật sư. Liên đoàn luật sư Việt Nam có ý kiến bằng văn bản về Đề án tổ chức Đại hội; phương án xây dựng nhân sự Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật (nếu có) gửi UBND tỉnh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến của Liên đoàn luật sư Việt Nam và kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét phê duyệt hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung Đề án tổ chức Đại hội.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp, số 04 đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Không quy định	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp, số 04 đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.	Không quy định	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.
3	Giải thể Đoàn luật sư	Không quy định	*Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Không quy định	

Trương

II. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung (đã công bố tại Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Trọng tài thương mại					
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp, số 04 đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. * Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.	1.500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.000.000 đồng	
3	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		5.000.000 đồng	

III. Danh mục TTHC hết hiệu lực (đã công bố tại Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
3	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	